

Mỏ Cày Nam, ngày 08 tháng 02 năm 2022

Số: 26/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 301/2021/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 12 năm 2021, về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” giữa:

1/ Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị Thúy H** - Sinh năm 1992

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã K, huyện M, tỉnh B.

Địa chỉ liên lạc: Ấp A, xã Đ, huyện M, tỉnh B.

2/ Bị đơn: Anh **Nguyễn Hữu D** - Sinh năm 1987

Nơi cư trú: Ấp P, xã K, huyện M, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Thúy H và anh Nguyễn Hữu D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Chị Bùi Thị Thúy H và anh Nguyễn Hữu D có một con chung là Nguyễn Hữu S, sinh ngày 24/10/2016. Chị Bùi Thị Thúy H được quyền tiếp tục trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Hữu S, sinh ngày 24/10/2016 sau khi ly hôn, anh Nguyễn Hữu D không cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được quyền cản trở. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nuôi con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc,

giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con.

Vì lợi ích của con chung, chị Bùi Thị Thúy H, anh Nguyễn Hữu D hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, chị Bùi Thị Thúy H, anh Nguyễn Hữu D có thể thỏa thuận việc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, phương thức cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Chị H và anh D trình bày không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị H và anh D trình bày không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Chị Bùi Thị Thúy H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001613 ngày 17 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến tre; hoàn trả cho chị Bùi Thị Thúy H số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự^(2b);
- UBND xã B^(1b);
- VKSND huyện MCN^(1b);
- Chi cục THADS H.MCN^(1b);
- TAND tỉnh Bến Tre^(1b);
- Lưu HS, VP^(3b). TC:9b.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Thu Trang

